UBND TỈNH LẠNG SƠN
BAN CHỈ ĐẠO TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025 TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:45 /BCĐ-TTT

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 01 năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ
VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ SƠ BỘ TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025 TỈNH LẠNG SƠN

Ngày 07/6/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 484/QĐ-TTg về tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025, đây là cuộc Tổng điều tra lần thứ 6 tại Việt Nam về lĩnh vực nông thôn, nông nghiệp. Mục đích của Tổng điều tra nhằm thu thập thông tin cơ bản để biên soạn các chỉ tiêu thống kê kinh tế - xã hội phục vụ việc đánh giá thực trạng, phân tích xu hướng biến đổi, xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển nông thôn, tình hình sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, đánh giá tình hình phát triển nông thôn trên phạm vi cả nước cũng như của từng địa phương.

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 được thực hiện trong bối cảnh nhu cầu thông tin đầy đủ, toàn diện về nông nghiệp, nông dân, nông thôn ngày càng gia tăng nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển nông thôn, nông nghiệp của quốc gia. Năm 2025 cả nước thực hiện nhiều đổi mới trong tổ chức bộ máy quản lý hành chính, đặc biệt là việc áp dụng chính quyền địa phương hai cấp. Do đó, nhu cầu về thông tin, số liệu thống kê phân tổ theo đơn vị hành chính mới là cấp thiết, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tại các cấp.

Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 tỉnh Lạng Sơn do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh thành lập đã chỉ đạo thực hiện thắng lợi cuộc Tổng điều tra trên phạm vi toàn tỉnh. Sau 06 tháng hoàn thành công tác thu thập thông tin tại địa bàn, dữ liệu Tổng điều tra được tổng hợp để biên soạn Báo cáo kết quả sơ bộ, đồng thời làm cơ sở biên soạn Báo cáo kết quả chính thức và các Báo cáo chuyên đề của Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trong thời gian tới.

1. Công tác tổ chức thực hiện Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

Thời gian thu thập thông tin: Thu thập thông tin được tiến hành trong 30 ngày, từ ngày 01 đến ngày 30/7/2025. Để đáp ứng thông tin phân tổ theo đơn vị hành

chính cấp xã mới, một số thông tin phiếu xã được mở rộng thời gian thu thập thông tin so với kế hoạch ban đầu.

Các loại phiếu điều tra và phương pháp thu thập thông tin thống kê: Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 sử dụng 07 loại phiếu hỏi chính và bổ sung 02 phiếu hỏi trong quá trình thực hiện để biên soạn số liệu theo đơn vị hành chính cấp xã mới. Trong đó, phiếu điều tra áp dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản là 03 phiếu; áp dụng đối với các trang trại là 01 phiếu; áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là 01 phiếu; áp dụng đối với Uỷ ban nhân dân xã là 01 phiếu chính và bổ sung 02 phiếu trong quá trình triển khai để đáp ứng nhu cầu thông tin của đơn vị hành chính mới từ ngày 01/7/2025; áp dụng đối với các đơn vị có hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản do Bộ Quốc phòng quản lý (bao gồm các doanh nghiệp) là 01 phiếu.

Để thu thập thông tin theo yêu cầu, Tổng điều tra áp dụng kết hợp phương pháp phỏng vấn trực tiếp và gián tiếp và sử dụng phiếu hỏi điện tử để thu thập thông tin (đối với các đơn vị hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản do Bộ Quốc phòng quản lý sử dụng phiếu giấy in sẵn). Đối với phương pháp thu thập thông tin gián tiếp sử dụng Phiếu Webform (đối với các phiếu điều tra: Xã; doanh nghiệp, hợp tác xã, điều tra trực tiếp sử dụng CAPI).

Lực lượng chỉ đạo, tổ chức và tham gia Tổng điều tra: Ban Chỉ đạo các cấp từ tỉnh đến xã được thành lập và kiện toàn theo các mốc thời gian theo thay đổi cơ cấu tổ chức của các sở, ngành và cấp xã nhưng công tác Tổng điều tra vẫn được chỉ đạo thực hiện thông suốt và không bị gián đoạn. Trong đó, trước thời điểm ngày 01/7/2025, có tổng số 10 Ban Chỉ đạo cấp huyện được thành lập với 77 thành viên; 184 Ban chỉ đạo cấp xã được thành lập với 1.061 thành viên; từ ngày 01/7/2025 thực hiện theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, kiện toàn và thành lập 61 Ban Chỉ đạo cấp xã với tổng số 421 thành viên; Tổ thường trực cấp tỉnh được thành lập và kiện toàn với hơn 26 thành viên. Các Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 tỉnh Lạng Sơn trưng tập một lượng lớn lực lượng tham gia điều tra: Tổng số thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực các cấp giai đoạn thu thập thông tin bảng kê là 1.250 người; giai đoạn thu thập thông tin phiếu điều tra từ 01/7/2025, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp và sáp nhập các xã, phường nên số lượng thành viên giảm còn 465 người; Trước ngày 01/7/2025 số lượng tổ trưởng là 189 người và số lượng điều tra viên là 1.628 người; sau ngày 01/7/2025 số lượng tổ trưởng là 61 người và số lượng điều tra viên là 1.703 người.

Tổ chức các hội nghị chuẩn bị Tổng điều tra: Tập huấn phiếu bảng kê hộ

và trang trại trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025: Cấp tỉnh đã tổ chức 01 lớp tập huấn với tổng số 44 đại biểu tham dự; cấp huyện tổ chức 29 lớp tập huấn với tổng số 1.942 đại biểu tham dự.

Tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025: Cấp tỉnh đã tổ chức 01 lớp với tổng số 76 đại biểu tham dự; cấp huyện tổ chức 44 lớp tập huấn với tổng số 2.526 lượt đại biểu tham dự.

Số lượng các đơn vị điều tra đã cung cấp thông tin:

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 thu thập thông tin cơ bản của 144.091 hộ thuộc khu vực nông thôn, trong đó số hộ nông thôn có hoạt động nông, lâm nghiệp và thuỷ sản là 112.563 hộ; 5.950 hộ khu vực thành thị có hoạt động nông, lâm nghiệp và thuỷ sản.

Thông tin của 15 đơn vị hoạt động theo hình thức trang trại tại 7/65 xã, phường và 15 đơn vị trang trại đều thuộc khu vực nông thôn.

Thông tin của 49 doanh nghiệp, hợp tác xã tại 29/65 xã, phường. Trong đó, 08 doanh nghiệp, hợp tác xã đóng tại khu vực thành thị và 41 doanh nghiệp, hợp tác xã đóng tại khu vực nông thôn.

Thông tin của 189 xã và thị trấn (trong đó, 175 xã và 14 thị trấn) trước thời điểm ngày 01/7/2025 và thông tin của 61 xã đối với các xã thời điểm ngày 01/7/2025.

2. Kết quả sơ bộ Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

Kết quả sơ bộ Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 phản ánh bức tranh tương đối toàn diện về phát triển nông thôn, nông nghiệp của tỉnh trong giai đoạn 2016-2025. Sau 10 năm, kết cấu hạ tầng nông thôn được cải thiện rõ rệt, mạng lưới điện quốc gia đã phủ khắp các xã và hầu hết các thôn; hệ thống giao thông nông thôn tiếp tục được mở rộng và nâng cấp cả về quy mô và chất lượng, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, phát triển dịch vụ, du lịch, thu hút đầu tư, qua đó làm thay đổi căn bản diện mạo nông thôn. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản có chuyển biến tích cực, các hộ sản xuất nhỏ lẻ đang chuyển dần sang sản xuất quy mô lớn với số trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã nông, lâm nghiệp, thủy sản ngày càng tăng.

Tiếp cận điện ở nông thôn: Mạng lưới điện được phủ rộng khắp các xã và hầu hết các thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống cư dân nông thôn. Tại thời điểm 01/7/2025, 100% số xã và 100% số thôn trên địa bàn toàn tỉnh có điện.

Giao thông ở nông thôn: Trước thời điểm 01/7/2025, toàn tỉnh có 100% số xã có đường ô tô từ trụ sở Uỷ ban nhân dân cấp xã đến trụ sở Uỷ ban nhân dân

cấp huyện[1] và 100% xã có đường ô tô đến trụ sở Uỷ ban nhân dân huyện đi được quanh năm. Bên cạnh hệ thống đường giao thông liên xã, liên huyện phát triển, hệ thống giao thông đến cấp thôn cũng được chú trọng phát triển. Thời điểm trước sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, toàn tỉnh có 99,87% số thôn có đường ô tô từ trụ sở Uỷ ban nhân dân xã đến điểm dân cư của thôn.

Giáo dục ở nông thôn: Tại thời điểm 01/7/2025, hệ thống trường tiểu học đã phủ khắp các xã trong toàn tỉnh với 100% số xã có trường, điểm trường tiểu học. Tỷ lệ xã có trường, điểm trường Trung học cơ sở là 100%; tỷ lệ xã có trường Trung học phổ thông là 27,87%.

Thiết chế văn hóa nông thôn: Tại thời điểm 01/7/2025, toàn tỉnh có 58 xã có nhà văn hóa, chiếm 95,08% số xã toàn tỉnh; 57 xã có sân thể thao, chiếm 93,44%; 17 xã có thư viện xã, chiếm 27,87%.

Thiết chế văn hóa còn được mở rộng xuống cấp thôn. Toàn tỉnh có 1.509 thôn có nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng, chiếm 99,60% tổng số thôn; 688 thôn có khu thể thao thôn, chiếm 45,41%; 51 thôn có thư viện thôn, chiếm 3,37%.

Hệ thống loa truyền thanh bao phủ hầu hết địa bàn nông thôn, trở thành kênh thông tin quan trọng trong tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và cung cấp thông tin thời sự, thời tiết, kỹ thuật phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Tại thời điểm Tổng điều tra, toàn tỉnh có 55 xã có đài truyền thanh, chiếm 90,16% tổng số xã; 60 xã có hệ thống loa truyền thanh, chiếm 98,36%. Ở cấp thôn, 1.263 thôn đã được trang bị hệ thống loa truyền thanh xã, chiếm 87,37% tổng số thôn.

Y tế cơ sở: Tại thời điểm 01/7/2025, toàn tỉnh có 61 xã có trạm y tế, chiếm 100% tổng số xã, 61 xã có trạm y tế được xây dựng kiên cố, chiếm 100% số xã có trạm y tế. Có 61 xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế, chiếm 100% số xã có trạm y tế. Toàn tỉnh có 1.507 thôn có nhân viên y tế/cô đỡ thôn bản, chiếm 99,47% tổng số thôn toàn tỉnh.

Vệ sinh môi trường ở nông thôn: Công tác vệ sinh môi trường ở nông thôn ghi nhận nhiều chuyển biến tích cực. Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt và công tác thu gom rác thải sinh hoạt từng bước được nâng cấp, mở rộng, góp phần cải thiện chất lượng môi trường sống và sức khỏe cộng đồng, hỗ trợ các địa phương hoàn thiện tiêu chí môi trường trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tại thời điểm 01/7/2025, toàn tỉnh có 58 xã (chiếm 95,08% tổng số xã) và 197 thôn (chiếm 13% tổng số thôn) có hệ thống thoát nước thải sinh hoạt chung. Về hoạt động thu gom rác thải sinh hoạt, có 68,85% số xã và 30,96% số thôn trong toàn tỉnh có tổ chức thu gom rác thải sinh hoạt.

[1] Thông tin về hiện trạng đường giao thông được thu thập theo đơn vị hành chính trước khi thực hiện Chính quyền địa phương hai cấp.

Bên cạnh việc thu gom rác thải sinh hoạt, nhiều địa phương đã tích cực tổ chức thu gom chai lọ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, góp phần bảo vệ môi trường đất, môi trường nước và không khí tại khu vực nông thôn. Tại thời điểm Tổng điều tra, các xã có điểm thu gom tập trung loại rác thải này chiếm 80,33% số xã toàn tỉnh.

Tổ chức sản xuất và dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp: Tại thời điểm 01/7/2025, có 43 xã có chợ, chiếm 70,49% số xã của cả tỉnh; 49 xã có điểm/cửa hàng cung cấp giống, vật tư và nguyên liệu cho sản xuất, hoặc thu mua sản phẩm Nông, lâm thuỷ sản, chiếm 80,33%; 12 xã có ngân hàng/chi nhánh ngân hàng, chiếm 19,67%; 06 xã có quỹ tín dụng nhân dân, chiếm 9,84%; 24 xã có tổ hợp tác, chiếm 39,34%.

Làng nghề khu vực nông thôn Làng nghề khu vực nông thôn giữ vai trò quan trọng trong xây dựng nông thôn mới và thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn, đồng thời góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Tính đến thời điểm 01/7/2025, cả tỉnh có 01 xã có làng nghề, chiếm 1,64% tổng số xã.

Hộ và lao động khu vực nông thôn: Có sự chuyển dịch hộ và lao động khu vực nông thôn, thể hiện ở việc giảm dần tỷ trọng hộ và lao động hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, đồng thời tăng tỷ trọng hộ và lao động hoạt động trong các lĩnh vực phi nông, lâm nghiệp và thủy sản.

Hộ và lao động nông, lâm nghiệp và thủy sản toàn tỉnh: Theo kết quả Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025, toàn tỉnh hiện có 120,46 nghìn hộ nông, lâm nghiệp và thuỷ sản[2], giảm 6,46% so với năm 2016 (giảm 8,31 nghìn hộ sau 10 năm), trong đó hộ nông nghiệp chiếm 92,34% tổng số hộ nông, lâm nghiệp và thuỷ sản, giảm 4,42%; hộ thủy sản chiếm 0,07% và tăng 0,02%; riêng hộ lâm nghiệp chiếm 7,59% và tăng 4,40% so với năm 2016.

Năm 2025, số lao động đang hoạt động trong ngành nông, lâm nghiệp và thuỷ sản là 292,02 nghìn người, giảm 14,01% so với năm 2016. Trong đó: Hộ nông nghiệp 238,59 nghìn người, chiếm 81,70%; hộ thủy sản 0,14 nghìn người, chiếm 0,05%; hộ lâm nghiệp 20,41 nghìn người, chiếm 6,99%.

Trang trại: Kết quả Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2016 và năm 2025 cho thấy, số lượng trang trại trên địa bàn tỉnh có sự biến động đáng kể giữa hai kỳ điều tra. So với năm 2016, số lượng trang trại năm 2025 tăng 9 trang trại, tương ứng tăng 150%. Sự thay đổi này phản ánh quá trình tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp và chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất từ nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa tập trung.

Cơ cấu trang trại theo loại hình sản xuất có sự chuyển dịch giữa hai kỳ Tổng điều tra. Trang trại chăn nuôi tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn tăng từ 83,33%

năm 2016 lên 100% năm 2025, phản ánh xu hướng phát triển chăn nuôi tập trung theo hướng công nghiệp, gắn với chuỗi giá trị và thị trường tiêu thụ ổn định. Trong đó, chăn nuôi bò thịt chiếm 6,67%; chăn nuôi lợn chiếm 46,67% và chăn nuôi gà thịt chiếm 46,67%.

Doanh nghiệp và hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản: Tính đến ngày 31/12/2024, toàn tỉnh có 22 doanh nghiệp nông, lâm nghiệp và thuỷ sản đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh, sử dụng hơn 500 lao động thường xuyên. Phân theo trình độ chuyên môn kỹ thuật của chủ doanh nghiệp: Thạc sỹ chiếm 18,18%; đại học chiếm 50%; trung cấp chiếm 9,09%; đã qua đào tạo nhưng chưa có chứng chỉ chiếm 13,64%; chưa qua đào tạo chiếm 9,09%. Bên cạnh khu vực doanh nghiệp, tại thời điểm điều tra, toàn tỉnh có 27 hợp tác xã NLTS đang hoạt động có kết quả SXKD, sử dụng hơn 120 lao động thường xuyên. Phân theo trình độ chuyên môn kỹ thuật của chủ hợp tác xã: Thạc sỹ chiếm 3,70%; đại học chiếm 22,22%; cao đẳng chiếm 3,70%; trung cấp chiếm 11,01%; sơ cấp chiếm 11,11%; có chứng chỉ đào tạo chiếm 3,70%; đã qua đào tạo nhưng chưa có chứng chỉ chiếm 18,52%; chưa qua đào tạo chiếm 25,93%.

Bên cạnh những kết quả quan trọng đạt được, tình hình kinh tế - xã hội nông thôn và sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản vẫn còn một số hạn chế, bất cập. Kết cấu hạ tầng nông thôn phát triển nhưng chưa đồng đều giữa các địa bàn. Quá trình chuyển dịch cơ cấu hộ và lao động nhìn chung còn chậm. Quy mô sản xuất tuy đã được nâng lên nhưng sản xuất nhỏ vẫn phổ biến, số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản còn ít. Đời sống cư dân nông thôn ở một số nơi còn gặp khó khăn, chịu tác động của thiên tai, dịch bệnh và biến động thị trường./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Các Sở, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo;
- UBND xã, phường;
- Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh;
- Lãnh đạo TKT;
- Các đơn vị thuộc TKT;
- Lưu: VT, TTT.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THỐNG KÊ TỈNH LẠNG SƠN
CỤC THỐNG KÊ

Q. TRƯỞNG THỐNG KÊ
Lê Thị Vân Anh